

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 22 – 12 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát To

Ông Võ Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:

Ông Trần Hoàng PaNal - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn S, sinh năm 1995, tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp Mỹ T, xã Nhơn M, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị D (Đã

chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/9/2021, tạm giam ngày 25/11/2021. Hiện đang bị tạm giam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Lê Minh N, sinh năm: 2003; Nơi cư trú: ấp Thị T, thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1/- Lê Thị T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: ấp Thị T, thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2/- Thạch Mỹ H, sinh năm 2003, Nơi cư trú: ấp Thị T, thị trấn Bảy, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ ngày 09/9/2021, Công an thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của bà Lê Thị T về việc: Vào rạng sáng ngày 09/9/2021, bà Lê Thị T thấy một người thanh niên trèo qua hàng rào từ trong nhà bà T ra ngoài còn để lại một túi xách da màu trắng ngà có chữ TRICK OR TREAT +aze, bên trong túi xách có một điện thoại di động màu đen, hiệu ACE, gắn số thuê bao 0793973656, một bật lửa màu xanh và một kéo cắt chỉ đã qua sử dụng. Sau đó, bà T cùng người thân trong gia đình kiểm tra lại tài sản trong nhà, thì con ruột bà T là anh Lê Minh N phát hiện mất một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh rêu, bên trong có sim số 0907266518, mua vào tháng 7/2021. Sau khi tiếp nhận nguồn tin của bà Lê Thị T, Công an thị trấn Bảy N đã báo cáo và bàn giao hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng tháng 03/2021, Hà Văn S từ địa bàn tỉnh An Giang theo đoàn hát lô tô đến thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang để làm thuê. Vào khoảng tháng 7/2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, địa bàn tỉnh Hậu Giang thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch bệnh nên đoàn hát lô tô không còn hoạt động, S không còn

việc làm và cũng chưa thể quay về An Giang. Do không có người thân trên địa bàn thị trấn Bảy N để ở nhờ nhà, Hà Văn S phải sống trong căn nhà không người ở (bỏ hoang) tại khu dân cư vượt lũ Bảy N, thuộc ấp Thị T, thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, nên S nảy sinh ý định lợi dụng đêm khuya đi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 03 giờ ngày 09/9/2021, S đi bộ từ nhà hoang tại khu dân cư vượt lũ Bảy N ra lộ về hướng cầu 7000, khi đi S mang theo một túi xách da màu trắng ngà, có chữ TRICK OR TREAT + aze, bên trong có điện thoại, bật lửa và cây kéo cắt chỉ của S. Khi đi đến nhà bà Lê Thị T, S thấy nhà mở cửa, hàng ba có cái mùng bên trong có người ngủ, thấy yên tĩnh không có chó nên để lại một túi xách da màu trắng ngà ngoài hàng rào, rồi trèo rào vào nhà. Khi đến hàng ba thấy có người đang ngủ trong mùng, S quan sát không thấy tài sản nên tiếp tục đi vào phòng trong nhà. Lúc này, S thấy anh Lê Minh N đang ngủ, dưới chân có 01 điện thoại di động không có sạc nên đi đến lấy trộm điện thoại rồi đi ra hàng rào. Khi S gần tới hàng rào, bà T thức dậy thấy nên la lên, S trèo qua hàng rào rồi cầm điện thoại vừa trộm được bỏ chạy về ngôi nhà hoang ở khu dân cư vượt lũ Bảy N ngủ, túi màu trắng của S để lại ngay hàng rào bị bà T phát hiện nên trình báo Cơ quan Công an.

Đến sáng ngày 09/9/2021, S lấy điện thoại đem ra chợ Bảy N tìm người bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, lực lượng Công an nghi ngờ S lấy trộm điện thoại của bà T nên đi tìm S để mời về làm việc, S biết Công an tìm nên đem điện thoại đến nhà chị Thạch Mỹ H để cất giấu. Khi đến nhà H, S đi vào phòng ngủ của H để nằm nghỉ, lợi dụng lúc H không để ý, S lấy điện thoại trộm cắp được bỏ vào thùng giấy đựng quần áo của H để cất giấu. Sau đó, Công an đến và mời S về làm việc, biết không thể che giấu hành vi phạm tội nên Hà Văn S xin đầu thú, giao nộp điện thoại đã lấy trộm, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 10/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A kết luận một điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh rêu, dung lượng 64Gb, số máy MWG52LL/A, số Imei 353901100541392 đã qua sử dụng, có giá trị là 18.333.000 đồng.

Ngày 13/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 30/QĐ-CSĐT-ĐTTH, trả lại cho bị hại Lê

Minh N một điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max là vật chứng trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị can đã đầu thú; Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị can phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tại Cáo trạng số: 59/CT-VKS-HCTA, ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố bị cáo Hà Văn S về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên vẫn giữ quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm Tội trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hà Văn S từ 06 (sáu) tù đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Một túi xách da màu trắng ngà có chữ TRICK OR TREAT +aze; Một điện thoại di động màu đen, hiệu ACE, gắn số thuê bao 0793973656; Một bật lửa màu xanh và một kéo cắt chỉ đã qua sử dụng. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại bị cáo. Các vật chứng khác đã giải quyết xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Hà Văn S thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để cải tạo tốt về giúp ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và pháp luật nội dung: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp. Việc điều tra, truy tố được thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 07/12/2021 xác định chị Lê Thị T và chị Thạch Mỹ H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là không đúng, chị H và chị T là người biết về nội dung vụ án anh N bị mất trộm nên xác định chị T và chị H là người làm chứng trong vụ án này.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 91, 92, 94, 98, 100, 102, 104, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Lê Minh N, người làm chứng Lê Thị T vắng mặt và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, sự vắng mặt của người bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc định tội danh của bị cáo cho nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nhận định của Hội đồng xét xử: Vào khoảng 03 giờ ngày 09/9/2021, tại ấp Thị T, thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Hà Văn S đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại Lê Minh N trong quản lý tài sản nên đã lén lút lấy trộm một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max, màu xanh rêu, dung lượng 64Gb, số máy MWGLL/A, số Imei 353901100541392 đã qua sử dụng. Giá trị tài sản bị cáo trộm theo kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 10/9/2021 có giá trị là 18.333.000 đồng (Mười tám triệu ba trăm ba mươi ba ngàn đồng). Từ những tình tiết nêu trên và chứng cứ trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố bị cáo Hà Văn S về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội với lỗi

cố ý, xâm phạm đến trật tự xã hội, làm bất ổn tình hình an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo quyết tâm thực hiện đến cùng cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Minh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Một túi xách da màu trắng ngà có chữ TRICK OR TREAT +aze; Một điện thoại di động màu đen, hiệu ACE, gắn số thuê bao 0793973656; Một bật lửa màu xanh và một kéo cắt chỉ đã qua sử dụng. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo. Các vật chứng khác đã giải quyết xong nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn S phạm tội trộm cắp tài sản.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hà Văn S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Minh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn S: Một túi xách da màu trắng ngà có chữ TRICK OR TREAT +aze; Một điện thoại di động màu đen, hiệu ACE, gắn số thuê bao 0793973656; Một bật lửa màu xanh và một kéo cắt chỉ đã qua sử dụng. Các vật chứng khác đã giải quyết xong nên không đề cập xử lý.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hà Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQ THA DS h. Châu Thành A;
- VKSND h. Châu Thành A;
- CQCSĐT Công an h. Châu Thành A;
- Bị cáo; đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Văn Đua